

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HNGĐ-ST

Ngày 31-8-2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Thanh Hải và ông Nguyễn Kim Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Huế – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 31/8/2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 157/2021/TLST-HNGĐ ngày 22/6/2021 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2021/QĐST-HNGĐ ngày 18/8/2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Đình H, sinh năm 1987 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 18, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Mỹ H, sinh năm 1989 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 18, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/6/2021 và quá trình giải quyết tại Tòa án, nguyên đơn anh Hoàng Đình H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Đình H và chị Nguyễn Mỹ H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái vào ngày 25/11/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc đến tháng 7/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp. Mâu thuẫn đã được vợ chồng và hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không thành, anh H, chị H đã sống ly thân từ

tháng 8/2019 cho đến nay. Anh H xác định tình cảm vợ chồng đã hết, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Mỹ H.

Về con chung: Anh Hoàng Đình H và chị Nguyễn Mỹ H có một con chung là Hoàng Nhật M, sinh ngày 12/7/2019. Anh H đề nghị giao cháu M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu M và anh cấp dưỡng nuôi con số tiền là 1.000.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hoàng Đình H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 22/7/2021 và biên bản hòa giải ngày 22/7/2021, chị Nguyễn Mỹ H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Mỹ H công nhận về thời gian, địa điểm kết hôn như anh H trình bày là đúng. Chị H xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh H làm đơn xin ly hôn chị H không đồng ý.

Về con chung: Anh Hoàng Đình H và chị Nguyễn Mỹ H có một con chung là cháu Hoàng Nhật M, sinh ngày 12/7/2019. Chị H không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Mỹ H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn chị Nguyễn Mỹ H vắng mặt lần thứ hai không có lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn, anh Hoàng Đình H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh H.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Hoàng Đình H và chị Nguyễn Mỹ H có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái vào ngày 25/11/2016, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hòa hợp. Anh H và chị H đã tìm nhiều biện pháp khắc phục nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được, vợ chồng sống

ly thân từ tháng 8 năm 2019 cho đến nay. Tòa án đã triệu tập để hòa giải tạo điều kiện cho anh chị đoàn tụ nhưng chị Hạnh không có mặt, tại phiên tòa chị H cũng không có mặt thể hiện chị H không có thiện chí hoà giải.

Như vậy, có căn cứ cho rằng tình trạng hôn nhân giữa anh H và chị H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của anh H là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Anh Hoàng Đình H và chị Nguyễn Mỹ H có một con chung là Hoàng Nhật M, sinh ngày 12/7/2019. Anh H đề nghị giao cháu M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và anh Hoàng Đình H cấp dưỡng nuôi con số tiền là 1.000.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Cháu Hoàng Nhật M chưa đủ 36 tháng tuổi, hiện nay đang ở với chị H và chị H không trình bày về nguyện vọng được nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Để đảm bảo ổn định và quyền lợi về mọi mặt của cháu M, cần giao cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu M là phù hợp. Anh H tự nhận cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng một tháng là phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Hoàng Đình H và chị Nguyễn Mỹ H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không đặt ra giải quyết quan hệ về tài sản.

[5] *Về án phí*: Anh Hoàng Đình H phải chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Đình H được ly hôn chị Nguyễn Mỹ H.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Nguyễn Mỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Nhật M, sinh ngày 12/7/2019, anh Hoàng

Đình H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), phương thức cấp dưỡng là hàng tháng kể từ ngày tuyên án 31/8/2021, cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nêu trên nếu anh H chưa thi hành xong thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Anh Hoàng Đình H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), anh H đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0009284, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái ngày 21/6/2021. Anh Hoàng Đình H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng (chưa nộp).

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- Chi cục THADS thành phố Yên Bái;
- UBND xã H, huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, TA, HSVA.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bùi Quang Trung